

TẬP ĐOÀN CN THAN - KS VIỆT NAM
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THAN HẠ LONG - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3830 /QĐ - THL

Quảng Ninh, ngày 05 tháng Năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành quy chế quản lý công tác y tế và chăm sóc sức khỏe người lao động của Công ty TNHH ITV Than Hạ Long -VINACOMIN

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH ITV THAN HẠ LONG - VINACOMIN

Căn cứ Bộ luật lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định 45/CP ngày 10/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động;

Căn cứ Thông tư liên tịch số:01/2011/TTLT- BLĐTBXH- BYT ngày 10/01/2011 của Bộ Lao động Thương binh & Xã hội - Bộ Y tế hướng dẫn việc tổ chức thực hiện công tác bảo hộ lao động trong doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh;

Căn cứ Quyết định số: 1432/QĐ- HDQT ngày 29/6/2009 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên than Hạ Long - TKV.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức lao động Công ty, Trạm trưởng Trạm y tế Công ty,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay ban hành kèm theo quyết định này: Quy chế về quản lý công tác y tế và chăm sóc sức khỏe người lao động của Công ty TNHH ITV than Hạ Long - VINACOMIN.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quy chế cũ không còn hiệu lực.

Điều 3: Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Trung tâm y tế LD - Vinacomin (b/c) ;
- Đảng ủy Công ty (bc)
- GD, PGD Cty;
- Công đoàn, ĐTN Cty (ph);
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, YT, TVT.



Quảng Ninh, ngày tháng năm 2013

**QUY CHẾ (Tạm thời)
VỀ QUẢN LÝ CÔNG TÁC Y TẾ
VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LAO ĐỘNG**

(Ban hành theo quyết định số 3830/QĐ-THL ngày 01 tháng 01 năm 2013)

Nhằm tăng cường công tác quản lý, sắp xếp lại hệ thống y tế cho phù hợp với cơ cấu tổ chức sản xuất mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động. Công ty TNHH MTV than Hạ Long – VINACOMIN ban hành quy chế quản lý công tác y tế và chăm sóc sức khỏe người lao động :

Phần I: TỔ CHỨC HỆ THỐNG Y TẾ CÔNG TY

Điều 1: Công tác y tế chăm sóc sức khỏe người lao động là một nhiệm vụ quan trọng cần thiết không thể thiếu đối với một đơn vị sản xuất than. Vì vậy phải xây dựng hệ thống y tế đáp ứng tốt yêu cầu công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

Điều 2: Thành lập Trạm Y tế nhằm đảm bảo tính pháp lý trong công tác quản lý Nhà Nước về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe người lao động trong doanh nghiệp. Trạm Y tế nằm trong hệ thống các phòng ban trực thuộc Giám đốc Công ty;

Trạm Y tế là bộ phận chuyên môn, tham mưu giúp Giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác y tế trong phạm vi địa bàn doanh nghiệp và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo ủy quyền của Giám đốc Công ty theo quy định của pháp luật.

Trạm Y tế chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Giám đốc Công ty và trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các Trạm trực cấp cứu công trường thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan y tế cấp trên.

Điều 3: Thành lập Trạm Y tế Công ty triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch y tế đề ra khi đã được Giám đốc Công ty phê duyệt. Trạm y tế Công ty chủ động thực hiện các nhiệm vụ tổ chức trực cấp cứu 24h/24h tại các công trường sản xuất thông qua các Trạm trực cấp cứu. Tổ chức và thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh ban đầu cho CBCNV, phòng chống dịch bệnh, thực hiện chặt chẽ công tác quản lý vệ sinh môi trường, quản lý sức khỏe người lao động, quản lý bệnh nghề nghiệp, quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm, hướng dẫn thực hiện công tác kế hoạch hoá gia đình...

Điều 4: Đầu tư nâng cấp các Trạm trực cấp cứu công trường cả về con người cũng như phương tiện cấp cứu, tổ chức tốt việc thường trực cấp cứu theo ca tại các khai trường sản xuất.

Phần II: CÔNG TÁC THƯỜNG TRỰC CẤP CỨU

Điều 5: Do tính chất đặc thù là Công ty sản xuất than Hầm lò có các công trường sản xuất đều ở sâu, phân tán xa các trung tâm, nên việc tổ chức thực hiện chế độ thường trực cấp cứu 24h/24 theo đúng quy định của Nhà nước;

Điều 6: Tùy theo tình hình thực tế của địa bàn và phương thức tổ chức của từng khu vực sản xuất để tổ chức Trạm trực cấp cứu 24h/24h tại khai trường. Nhân viên trực cấp cứu phải được huấn luyện thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Mỗi khu vực sản xuất trang bị đủ xe cấp cứu, mỗi trạm cấp cứu trên công trường phải trang bị đủ các y dụng cụ cần thiết theo quy định: Túi thuốc cấp cứu, cáng cứng, cáng mềm, các bộ nẹp chi, dây gạc, bông băng, thuốc sát trùng... để sẵn sàng cho việc cấp cứu.

Điều 7: Y tế phối hợp cùng với bộ phận An toàn và tổ chức Công đoàn định kỳ tổ chức huấn luyện mạng lưới an toàn vệ sinh viên để có đủ kiến thức thông thường tự cấp cứu cho mình và cấp cứu cho đồng đội khi có tình huống xảy ra.

Điều 8: Đưa việc huấn luyện kiến thức cấp cứu vào trong nội dung chương trình huấn luyện định kỳ hàng năm cho công nhân và huấn luyện an toàn bước 1 cho công nhân mới, tiến tới phần đầu phổ cập kiến thức cấp cứu thông thường cho toàn thể CBCNV trong toàn Công ty.

Phần III: CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH BAN ĐẦU VÀ CHẾ ĐỘ NGHỈ ỒM

Điều 9: Tất cả CBCNV trong Công ty thực hiện khám chữa bệnh ban đầu tại Trạm Y tế Công ty. CBCNV y tế phải thường xuyên học tập nâng cao năng lực chuyên môn, sẵn sàng xử lý tốt các trường hợp cấp cứu, tai nạn lao động khi xảy ra, điều trị bệnh đạt hiệu quả.

Điều 10: Thủ trưởng (hoặc người được ủy quyền) các đơn vị phòng, ban, phân xưởng giới thiệu công nhân đi khám bệnh lập danh sách và giới thiệu chữ ký để đăng ký với Trạm Y tế Công ty.

Điều 11: Người lao động khi đi khám chữa bệnh tại Trạm Y tế Công ty phải có đủ các giấy tờ sau:

- Giấy giới thiệu khám bệnh của thủ trưởng đơn vị hoặc người được ủy quyền ký;

- Sổ y bạ khám chữa bệnh;

- Thẻ Bảo hiểm y tế (nếu có);

* Trừ những trường hợp cấp cứu sau 24h phải hoàn tất xong thủ tục.

Điều 12: Những trường hợp người lao động mắc bệnh không trong tình trạng cấp cứu nếu đi điều trị vượt tuyến (tự ý đi điều trị tại bệnh viện tuyến trên không được Trạm Y tế Công ty giới thiệu), Công ty sẽ không chấp nhận công nghệ hưởng BHXH do cơ sở y tế tuyến trên cấp.

Điều 13: Trường hợp người lao động đi công tác mà bị ốm Công ty sẽ giải quyết chế độ nghỉ ốm hưởng BHXH theo chứng từ của cơ sở y tế nơi người lao động đến công tác chữa bệnh trong khuôn khổ quy định tại Thông tư số 11/1999/TTLT- BYT- BHXH.

Điều 14: Trường hợp người lao động đi nghỉ phép về địa phương khác nếu đã hết phép mà bị ốm thì Công ty sẽ chấp nhận công nghỉ chế độ ốm do Trạm y tế xã cấp theo quy định tại Thông tư số 11/1999/TTLT- BYT- BHXH.

Điều 15: Trạm trực cấp cứu công trường được quyền giải quyết 01 ngày nghỉ chế độ BHXH cho những trường hợp tai nạn và ốm đau đột xuất tại công trường sản xuất. Trạm Y tế Công ty giải quyết chế độ nghỉ BHXH theo quy định tại thông tư liên tịch số 11/1999/TTLT- BYT- BHXH.

Phần IV: CÔNG TÁC VỆ SINH PHÒNG BỆNH, PHÒNG DỊCH

Điều 16: Các đơn vị chủ động tăng cường và đẩy mạnh công tác vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch. Thường xuyên chú trọng công tác tuyên truyền những kiến thức cơ bản về vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch cho mọi người lao động. Đặc biệt chú ý những người làm việc ở các môi trường nặng nhọc, độc hại.

Điều 17: Y tế cơ sở phải chủ động tham mưu đề ra các biện pháp ngăn chặn dịch bệnh từ xa. Chú trọng công tác vệ sinh phòng bệnh theo mùa, vệ sinh môi trường, vệ sinh hoàn cảnh nơi ăn ở, vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực phẩm cung cấp cho các bếp ăn tập thể phải nắm rõ nguồn gốc, y tế phải trực tiếp kiểm tra chất lượng trước khi chế biến. Tuyệt đối không sử dụng thức ăn, nguồn nước không đảm bảo chất lượng vệ sinh. Các bếp ăn tập thể nhất thiết phải có tủ lưu nghiệm thức ăn 24 giờ. Định kỳ tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho công nhân cấp dưỡng theo đúng quy định.

Điều 18: Hàng năm phải tổ chức phun diệt côn trùng, tẩm nhuộm màn bằng hóa chất để đề phòng muỗi đốt truyền dịch bệnh xảy ra trong đơn vị, nếu xảy ra dịch bệnh phải chủ động bao vây dập tắt, luôn sẵn sàng chuẩn bị đầy đủ cơ sở thuốc dự phòng.

Phần V: QUẢN LÝ VỆ SINH LAO ĐỘNG

Điều 19: Các đơn vị sản xuất phải thực hiện đầy đủ quy định của Nhà nước về an toàn lao động, vệ sinh lao động. Đảm bảo nơi làm việc đạt tiêu chuẩn về không gian, độ thoáng, độ sáng, đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép về bụi, hơi khí độc, ánh sáng, độ ẩm, tiếng ồn, độ rung và các yếu tố có hại khác.

Điều 20: Định kỳ tổ chức cho người lao động học tập để hiểu biết các kiến thức về vệ sinh lao động, các yếu tố độc hại của môi trường lao động, các nguy cơ gây tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các biện pháp phòng chống trong quá trình lao động sản xuất.

Điều 21: Kiểm tra việc chấp hành điều lệ vệ sinh, phòng chống dịch bệnh và phối hợp với bộ phận bảo hộ lao động tổ chức việc đo đạc, kiểm tra, giám sát các yếu tố có hại trong môi trường lao động theo quy định, hướng dẫn các phân xưởng và người lao động thực hiện các biện pháp vệ sinh lao động. Khi các yếu tố độc hại vượt quá tiêu chuẩn cho phép thì phải có biện pháp khắc phục ngay, hoặc nếu thấy có khả năng xảy ra sự cố bất thường gây nguy cơ đến sức khỏe và tính mạng của người lao động thì phải dừng ngay hoạt động và báo cáo cho cơ quan có trách nhiệm để kiểm tra và xử lý kịp thời.

Điều 22: Tất cả các công trường sản xuất than đều phải có hồ sơ vệ sinh lao động xí nghiệp theo mẫu quy định của Nhà nước và phải thường xuyên được bổ sung hàng năm. Mọi chi phí cho việc đo đạc các yếu tố độc hại trong môi trường lao động do Công ty chi trả, các hồ sơ theo dõi kết quả đo đạc theo quy định phải được lưu giữ ít nhất 10 năm sau khi dây chuyền sản xuất liên quan không còn sử dụng.

Điều 23: Bộ phận y tế phối hợp với các bộ phận khác trong Hội đồng bảo hộ lao động thực hiện chế độ kiểm tra ATVSLĐ theo chủ đề, định kỳ hoặc đột xuất tại các khai trường sản xuất và có kiến đề nghị cải thiện đạt hiệu quả.

Kiểm tra việc chấp hành điều lệ vệ sinh, phòng chống dịch bệnh và phối hợp với bộ phận bảo hộ lao động tổ chức việc đo đạc, kiểm tra, giám sát các yếu tố có hại trong môi trường lao động, hướng dẫn các phân xưởng và người lao động thực hiện các biện pháp vệ sinh lao động.

Phần VI: QUẢN LÝ SỨC KHOẺ VÀ BỆNH TẬT

Điều 24: Trước khi chính thức tuyển dụng vào Công ty làm việc, mọi người lao động đều phải được khám sức khoẻ tại cơ sở y tế Công ty. Không tuyển dụng những người không qua khám sức khoẻ hoặc không đủ sức khoẻ vào làm việc.

Điều 25: Tổ chức tốt công tác khám chữa bệnh hàng ngày cho CBCNV; cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin về sức khoẻ, diễn biến bệnh tật trong hồ sơ quản lý sức khoẻ.

Điều 26: Hàng năm Công ty phải tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động, kể cả người học nghề, tập nghề theo quy định. Đảm bảo 100% CBCNV có đầy đủ hồ sơ quản lý sức khoẻ cá nhân theo quy định của Bộ Y tế và được bảo quản tốt tại phòng y tế. Những người lao động có sức khoẻ loại IV, V và bị các bệnh mãn tính phải được theo dõi, điều trị, điều dưỡng phục hồi sức khoẻ và sắp xếp công việc phù hợp.

Phần VII: QUẢN LÝ TAI NẠN LAO ĐỘNG, BỆNH NGHỀ NGHIỆP

Điều 28: Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác trực cấp cứu xử lý tai nạn sự cố tại khai trường sản xuất. Thực hiện lập sổ theo dõi chấn thương, tai nạn và ghi chép đúng quy định. Hoàn tất đầy đủ thủ tục hồ sơ gửi đi giám định thương tật và giải quyết chế độ cho người bị tai nạn.

Điều 29: Tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp hàng năm cho đối tượng công nhân có nguy cơ mắc cao. Hoàn tất hồ sơ gửi đi giám định sức khoẻ cho những người mắc bệnh.

Điều 30: Lập sổ quản lý và hồ sơ người mắc bệnh nghề nghiệp. Thực hiện ghi chép diễn biến bệnh tật và cập nhật kịp thời tình trạng sức khoẻ và bệnh tật có liên quan. Người mắc bệnh nghề nghiệp phải được sắp xếp công việc phù hợp với sức khoẻ. Không bố trí người bị bệnh nghề nghiệp làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại.

Điều 31: Người lao động bị bệnh nghề nghiệp phải được điều trị theo đúng chuyên khoa, được đi điều dưỡng phục hồi chức năng và được kiểm tra sức khoẻ 6 tháng 1 lần.

Phần VIII: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 32: Quy chế này có 8 phần, 33 điều được áp dụng trong Công ty TNHH MTV than Hạ Long - VINACOMIN kể từ ngày ký quyết định ban hành.

Điều 33: Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc các đơn vị báo cáo về Công ty để nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.



